

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG
ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
VỀ NÊU CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM,
CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN, NÓI ĐI
ĐÔI VỚI LÀM**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể và tại các cơ quan, đơn vị năm 2014)

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG

ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH VỀ NÊU CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM, CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN, NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM

I. TƯ TƯỞNG, TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH VỀ NÊU CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM, CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN, NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM

1. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm

1.1. Về tinh thần trách nhiệm và sự cần thiết phải nêu cao tinh thần trách nhiệm

- Trách nhiệm là điều phải làm, phải gánh vác hoặc phải nhận lấy về mình. Ai cũng có trách nhiệm bởi mỗi người đều có một vị trí nhất định trong các mối quan hệ xã hội, như gia đình, dòng họ, địa phương, tập thể, tổ chức chính trị - xã hội, công dân của một nước, thành viên của cộng đồng dân tộc và rộng nhất là của nhân loại... Trong các mối quan hệ đó, trách nhiệm được hình thành trên cơ sở những quy định của luật pháp, quy chế, thỏa thuận của tập thể, tổ chức, địa phương... Trách nhiệm còn được hình thành do dư luận xã hội và bị chi phối bởi dư luận xã hội.

- Tinh thần trách nhiệm khác với ý thức trách nhiệm. Tinh thần trách nhiệm là kết quả nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của con người, từ đó chi phối hành động tích cực, tự giác của họ. Những người có nhận thức và hành động như thế được gọi là có tinh thần trách nhiệm cao.

- Trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, Người đã nêu lên hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những phẩm chất đạo đức của con người Việt Nam trong thời đại mới. Người đề cập đến đạo đức công dân và đạo đức cách mạng, chuẩn mực đạo đức chung của mọi người và chuẩn mực đạo đức riêng của cán bộ, ngành nghề, lứa tuổi, cấp bậc, chức vụ,... Trong nội dung đạo đức công dân và đạo đức cách mạng, có vấn đề về tinh thần trách nhiệm.

- Hồ Chí Minh chỉ rõ: Đạo đức công dân là tuân theo pháp luật nhà nước; tuân theo kỷ luật lao động; giữ gìn trật tự chung... Đó là đóng góp (nộp thuế) để xây dựng lợi ích chung. Hăng hái tham gia công việc chung. Bảo vệ tài sản công cộng, bảo vệ Tổ quốc, cần, kiệm xây dựng nước nhà,...

- Hồ Chí Minh bàn nhiều đến đạo đức cách mạng, đạo đức cả cán bộ, đảng viên, công chức. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải có đạo đức cách mạng. Điều này rất xác đáng, vì cán bộ, đảng viên là những người tiên tiến trong xã hội, phải đi trước để mọi người noi theo. Khi đề cập tới cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, Hồ Chí Minh bàn tới cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư đối với cán bộ, đảng viên, công chức. Cán bộ của từng lĩnh vực khác nhau lại có những yêu cầu khác nhau về chuẩn mực đạo đức, thậm chí cấp bậc khác nhau, chức vụ khác nhau, cũng phải có những chuẩn mực đạo đức khác nhau, như của cán bộ, chiến sĩ công an, cán bộ kiểm sát, tòa án, y tế,... Trong quân

đội, Người yêu cầu chuẩn mực đạo đức đối với người tướng là phải trí, dũng, nhân, tín, liêm, trung, làm gương cho đội viên, chiến sĩ...

- Về đạo đức cách mạng của người đảng viên, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất. Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc. Ra sức học tập chủ nghĩa Mác – Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ”¹. Trong Lời kết thúc buổi ra mắt Đảng Lao động Việt Nam (3-3-1951), Hồ Chí Minh nói: “Đảng Lao động Việt Nam không sợ kẻ thù nào dù cho chúng hung tợn đến mấy, không sợ nhiệm vụ nào dù nặng nề nguy hiểm đến mấy nhưng Đảng Lao động Việt Nam sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân”².

- Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức đối với Tổ quốc, đối với nhân dân bắt từ nguyên lý: “Nước lấy dân làm gốc”, “sự nghiệp cách mạng là do nhân dân tiến hành”, “nhân dân là người làm ra lịch sử”... Người khẳng định: Không có nhân dân, Đảng, Chính phủ không đủ lực lượng. Sức mạnh nhân dân là vô địch. Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Có dân là có tất cả. Để mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong... Để tập hợp và phát huy sức mạnh vô địch của nhân dân, Đảng, Chính phủ có trách nhiệm tổ chức, vận động nhân dân, giảng giải lý luận, chiến lược, sách lược cho dân, làm cho dân nhận rõ tình hình, đường lối và định phương châm cho đúng. Đảng lãnh đạo quần chúng quyết tâm thực hiện nhiệm vụ, giành thắng lợi trong mỗi giai đoạn cách mạng đi đến thắng lợi cuối cùng.

- Cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân đều phải có bốn phận đối với đất nước. Trong xã hội ta, nước là nước của dân; dân là chủ và dân làm chủ, có trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nước độc lập thì ai cũng được tự do; nếu mất nước thì ai cũng phải làm nô lệ. Trong chế độ mới, cán bộ, công chức là người phụ trách trước đồng bào; thực hiện bốn phận trung thành với Tổ quốc, với nhân dân, tổ chức, lôi cuốn nhân dân. Cán bộ, đảng viên phải là những người đi trước để nhân dân noi theo.

Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh tựu trung lại là “hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”.

1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về nội dung nêu cao tinh thần trách nhiệm

Theo Hồ Chí Minh, nêu cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức là:

¹ . Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.9, tr.285. Sau đây nguồn dẫn từ bộ sách này chúng tôi chỉ ghi tên tác giả, tên tác phẩm, số tập, số trang (BT).

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.6, tr.185.

a) Tích cực, tự giác thực hiện nhiệm vụ được giao

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm là khi được Đảng, Chính phủ hoặc cấp trên giao cho việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, cũng phải đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ làm cho thành công. Trong thực hiện nhiệm vụ được giao phải “có gan phụ trách”, dám nghĩ dám làm, chủ động sáng tạo để có kết quả cao nhất.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm là phải làm tròn trách nhiệm của mình một cách tự giác, theo lương tâm, lương tri; làm việc theo nhu cầu nội tâm cá nhân. Làm việc cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy, v.v là không có tinh thần trách nhiệm.

b) Ý thức đúng đắn về trách nhiệm của mình trên mọi cương vị, vị trí công tác.

Tất cả mọi người, ở mọi địa vị, vị trí công tác, trong mọi hoàn cảnh đều phải nêu cao tinh thần trách nhiệm. Chủ tịch hồ Chí Minh khẳng định nghề nào cũng vinh quang và việc gì cũng phải cố gắng chuyên tâm, không chủ quan, đại khái. Trong các bài nói, bài viết của mình Người nêu rất cụ thể về trách nhiệm của mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi nghề.

Thí dụ, người nấu bếp, luôn luôn lo làm cho cơm lành, canh ngọt, bát đũa sạch sẽ. Không phí phạm của công. Tìm cách tăng gia, trồng rau, nuôi gà. Khi anh em ốm yếu, thì có bát canh, bát cháo. Khi bộ đội đang mài đánh giặc, thì tìm cách đưa cơm đến nơi cho anh em ăn. Khi tiếp tế khó khăn thì tìm mọi cách vượt qua, không để anh em thiếu thốn. Như thế là có tinh thần trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

Người cán bộ quân sự, thì luôn luôn học hỏi chính trị và kỹ thuật, chiến thuật. Luôn luôn săn sóc đến tinh thần và vật chất của đội viên. Đoàn kết nội bộ. Giúp đỡ nhân dân. Kiên quyết chấp hành mệnh lệnh trên giao xuống. Khi đánh giặc thì làm cho toàn đội thấm nhuần tinh thần quyết chiến, quyết thắng. Gặp việc khó khăn thì cố tìm mọi cách giải quyết đúng. Như thế là có tinh thần trách nhiệm.

c) Nắm vững chính sách và thực hiện đường lối quần chúng

- Đảng và Chính phủ đề ra chính sách. Cán bộ phải nghiên cứu, hiểu rõ, thấm nhuần chính sách ấy. Theo chính sách ấy mà điều tra, nghiên cứu, nắm chắc hoàn cảnh thiết thực của đơn vị mình, địa phương mình. Rồi đặt kế hoạch rõ ràng, tỉ mỉ, thiết thực, để giải thích, tuyên truyền, cổ động quần chúng, làm cho mọi người hiểu rõ và ủng hộ chính sách của Đảng và Chính phủ như là của họ, rồi thi đua thực hiện đầy đủ chính sách ấy. Như thế là làm tròn nhiệm vụ.

- Để thực hiện chính sách, làm tròn nhiệm vụ, cán bộ chẳng những phải chịu khó giải thích, tuyên truyền, cổ động, mà còn phải bàn bạc với quần chúng, hỏi han ý kiến, gom góp sáng kiến của quần chúng. Lãnh đạo quần chúng và hoan nghênh quần chúng phê bình. Tóm lại, “phải đi đúng *đường lối quần chúng*. Thế là có *tinh thần trách nhiệm* đối với Đảng, đối với Chính phủ, đối với

nhân dân”³. Theo Hồ Chí Minh, tách rời chính sách ra một đường, nhiệm vụ ra một đường là sai lầm. Tách rời chính sách và nhiệm vụ ra một đường và đường lối quần chúng ra một đường cũng là sai lầm.

d) Trái ngược với tinh thần trách nhiệm là bệnh quan liêu, mệnh lệnh, chủ quan, hấp tấp, tự tư tự lợi.

- Quan liêu, theo Hồ Chí Minh, là xa rời thực tế, xa rời quần chúng nhân dân, xa rời mục tiêu lý tưởng của Đảng. Bệnh quan liêu là nguy cơ của Đảng cầm quyền, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh khác. Quan liêu dẫn tới chủ quan, mệnh lệnh, hấp tấp, khi gặp khó khăn thì dễ dao động, ngã nghiêng...

- Đối với cán bộ, đảng viên, công chức, bệnh quan liêu dẫn tới chỉ biết dùng mệnh lệnh, không biết giải thích, tuyên truyền, “không sát công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không gần gũi quần chúng”⁴. Trong công việc thì “Chỉ biết khai hội, viết chỉ thị, xem báo cáo trên giấy, *chứ không kiểm tra đến nơi đến chốn*”⁵; chậm chạp, làm cho qua chuyện. Chỉ biết lo cho mình, không quan tâm đến nhân dân, đến đồng chí. Trước mặt dân chúng thì lên mặt “quan cách mạng”. Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc theo lối “quan” chủ. Miệng thì nói “phụng sự quần chúng”, còn thực tế thì “chỉ biết ăn sang, diện cho keng; chẳng những không lo phụng sự nhân dân, mà còn muốn nhân dân phụng sự mình”⁶

- Theo Hồ Chí Minh, bệnh quan liêu mệnh lệnh chỉ đưa đến một kết quả là hỏng việc; “thành thử có mắt mà không thấy suốt, có tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, có kỷ luật mà không nắm vững. Kết quả là những người xấu, những cán bộ kém tha hồ tham ô, lãng phí”⁷

- Nguyên nhân của bệnh quan liêu: do “Xa nhân dân; khinh nhân dân; sợ nhân dân; không tin cậy nhân dân; không hiểu biết nhân dân; không yêu thương nhân dân”. Quan liêu là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ, là “kẻ thù khá nguy hiểm, vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta”⁸, là “*bạn đồng minh*” của thực dân và phong kiến. Vì nó làm chậm trễ công cuộc kháng chiến và kiến quốc của ta. Nó làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí khắc khổ của cán bộ ta. Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta”⁹. Theo Hồ Chí Minh, để tiêu diệt chế độ thực dân, phong kiến, xây dựng dân chủ mới, phải “tẩy cho sạch hết những thói xấu của xã hội cũ”, “phải chống quan liêu”.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chống chủ nghĩa cá nhân

2.1. Về chủ nghĩa cá nhân và sự cần thiết chống chủ nghĩa cá nhân

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.6, tr.346.

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.6, tr.489.

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.6, tr.489 - 490.

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.6, tr.89

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.6, tr.490.

⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.6, tr.490.

⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.6, tr.490.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng : “*Chủ nghĩa cá nhân* là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích riêng của mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể. “Miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy”. Nó là mẹ đẻ ra tất cả mọi tính hư nết xấu như: lười biếng, suy bì, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lãng phí, tham ô, v.v.”¹⁰

Theo Hồ Chí Minh, “*Chủ nghĩa cá nhân*, đặt lợi ích riêng của mình, của gia đình mình lên trên, lên trước lợi ích chung của dân tộc”¹¹; chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù của cách mạng, nó là nguồn gốc của những “căn bệnh” làm hư hỏng đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm tha hóa Đảng. Đây là sự nguy hiểm tiềm tàng làm cho Đảng mất dần tính cách mạng; tính trí tuệ, tính đạo đức, tính nhân dân. Hồ Chí Minh coi chủ nghĩa cá nhân là “địch nội xâm”, một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng. “Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra”¹². Do vậy điều quan trọng là đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân.

- Hồ Chí Minh coi việc chống chủ nghĩa cá nhân là việc làm cần thiết, thường xuyên của những người cộng sản chân chính. Người cho rằng, mỗi cán bộ, đảng viên “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến”¹³, mà phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng, không sa vào chủ nghĩa cá nhân, góp phần làm cho Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh”.

- Theo Hồ Chí Minh, cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân là cuộc đấu tranh gay go, quyết liệt, lâu dài và gian khổ. Cuộc đấu tranh đó quyết liệt không kém cuộc đấu tranh chống lại kẻ thù ngoại xâm, bởi lẽ chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù không lộ nguyên hình, nó ẩn nấp trong tư tưởng, suy nghĩ của mỗi cá nhân và hành vi của mỗi cá nhân đó. Người nêu lên hình ảnh: “Tư tưởng cộng sản với tư tưởng cá nhân ví như lúa với cỏ dại. Lúa phải chăm bón rất khó nhọc thì mới tốt được. Còn cỏ dại không cần chăm sóc cũng mọc lu bù. Tư tưởng cộng sản phải rèn luyện gian khổ mới có được. Còn tư tưởng cá nhân thì cũng như cỏ dại, sinh sôi, nảy nở rất dễ”¹⁴

Hồ Chí Minh chỉ rõ, chủ nghĩa cá nhân là một thứ rất gian xảo, xảo quyệt, khéo dỗ dành ta đi xuống dốc, vì thế càng nguy hiểm. Chủ nghĩa cá nhân trái ngược với đạo đức cách mạng, nó chờ dịp để phát triển, che lấp đạo đức cách mạng, để ngăn trở ta một lòng một dạ đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng. Vì vậy, đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào cũng phải quyết tâm đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân. Người kết luận: “*Chủ nghĩa cá nhân* là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó”¹⁵

¹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.10, tr.306.

¹¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.7, tr.92.

¹² Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.238 -239.

¹³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.552.

¹⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9, tr.448.

¹⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9, tr.292.

- Trong đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, Hồ Chí Minh lưu ý: “Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”¹⁶. Người phân tích: “Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu. Nhưng lại phải thấy rằng chỉ ở trong chế độ xã hội chủ nghĩa thì mỗi người mới có điều kiện để cải thiện đời sống riêng của mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình”¹⁷

2.2. Những biểu hiện và tác hại của chủ nghĩa cá nhân

a) Biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi “chủ nghĩa cá nhân là một loại giá trị và nguyên tắc đạo đức, là hệ thống lý luận chính trị, kinh tế và đạo đức của giai cấp tư sản”¹⁸. Chủ nghĩa cá nhân là sản phẩm của xã hội người bóc lột người, dựa trên chế độ tư hữu; là sự đối lập giữa lợi ích cá nhân với lợi ích xã hội, đặt quyền lợi của cá nhân lên trên quyền lợi tập thể. Trong tác phẩm “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, Hồ Chí Minh chỉ ra các loại bệnh nảy sinh từ chủ nghĩa là: bệnh quan liêu; bệnh tham lam; bệnh lười biếng; bệnh kiêu ngạo, bệnh hiếu danh; bệnh “hữu danh vô thực (loại bệnh có biểu hiện là làm được ít nhưng báo cáo, khoe khoang thì nhiều); bệnh cạnh thị (loại bệnh có biểu hiện là chỉ đề ý đến cái nhỏ, vụn vặt, không thấy cái lớn, cái quan trọng); bệnh ty nạnh; bệnh xu nịnh, a dua và bệnh kéo bè, kéo cánh.

- *Bệnh nể nang*: Đồng chí mình mắc khuyết điểm, lẽ ra phải kỷ luật với một hình thức tương xứng, nhưng vì cảm tình nên chỉ phê bình qua loa cho xong chuyện. Thậm chí có nơi còn che đậy cho nhau, lừa dối cấp trên, giấu diếm đoàn thể. Hồ Chí Minh cho rằng: “Nếu vì lòng yêu ghét, vì thân thích, vì nể nang, nhất định không ai phục, mà gây nên mối lôi thôi trong Đảng. Như thế là có tội với Đảng, có tội với đồng bào”¹⁹

- *Bệnh kéo bè, kéo cánh, cục bộ, bản vị*: Hồ Chí Minh dùng từ “cánh hâu” trong một bộ phận cán bộ có chức, có quyền. Bè cánh được lôi kéo từ những người có họ hàng, là bà con, cháu, chắt, thân tín, thậm chí mở rộng ra là người cùng xóm, cùng quê; rồi “chén chú chén anh”, tung hô nhau, ủng hộ nhau, dùng số đông, lợi dụng và bóp méo nguyên tắc tập trung dân chủ, dồn những người dù có tốt, có tài nhưng không “hầu” xuống để “tiêu diệt”, để cát cứ, thao túng; “Ai hợp với mình thì dù người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách gièm pha, nói xấu, tìm cách dìm người đó xuống”²⁰

¹⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9, tr.291.

¹⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9, tr.291.

¹⁸ Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: Chủ tịch *Hồ Chí Minh với sự nghiệp giải phóng dân tộc và chấn hưng đất nước*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2006, tr.318.

¹⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.281.

²⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.257.

Bệnh cá nhân: Đây là loại bệnh mà người mắc bệnh có khi được đánh giá là có “đức”, “hiền lành”, luôn luôn biết “đoàn kết”... Những người này thông thường trong cuộc họp, hội nghị, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, được lòng hết cả mọi người. Nếu có nói thì “khiêm tốn” nói bên ngoài, nói ở quán nước hoặc nơi nhậu nhẹt, chơi bời, thậm chí chờ bên nào có xu hướng “thắng” thì giơ tay ủng hộ. Rồi lùi cúi, đi “cửa sau”, thừa bầm, vâng, dạ, xun xoe, nịnh bợ. Những người này khi đã đạt mục đích “leo lên” rồi bắt đầu nịnh trên, nạt dưới, kéo bè, kéo cánh...

-Bệnh hữu danh vô thực: “Làm việc không thiết thực, không tự chỗ gốc, chỗ chính, không từ dưới làm lên. Làm cho có chuyện, làm lấy rồi. Làm được ít suýt ra nhiều, để làm một bản báo cáo cho oai, nhưng xét kỹ lại thì rỗng tuếch”²¹

-Bệnh tham lam: Hồ Chí Minh cho rằng “Những người mắc phải bệnh này thì đặt lợi ích của mình lên trên lợi ích của Đảng, của dân tộc, do đó chỉ “tự tư tự lợi”. Dừng của công làm việc tư. Dựa vào thế lực của Đảng để theo đuổi mục đích riêng của mình. Sinh hoạt xa hoa tiêu xài bừa bãi. Tiền bạc đó ở đâu ra? Không xoay của Đảng thì xoay của đồng bào. Thậm chí làm chợ đen buôn lậu. Không sợ mất thanh danh của Đảng, không sợ mất danh giá của mình”²¹.

-Bệnh lười biếng: Thực chất của bệnh lười biếng là đối lập với đức “cần”. Lười biếng biểu hiện ở sự thỏa mãn với sự học, kiến thức vốn có của mình, “Làm Biếng học hỏi, làm biếng suy nghĩ. Việc dễ thì tranh lấy cho mình. Việc khó thì đùn cho người khác. Gặp việc nguy hiểm thì tìm cách để trốn tránh”²²

-Bệnh tham ô: “Đứng về phía cán bộ mà nói, tham ô là: Ăn cắp của công là của tư. Đút khoét của nhân dân. Ăn bớt của bộ đội. Tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung của Chính phủ để làm quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình, cũng là tham ô... Đứng về phía *nhân dân* mà nói, tham ô là: Ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế”²³. Nó có hại đến công việc cải thiện đời sống nhân dân, có hại đến đạo đức cách mạng...

b) Tác hại của chủ nghĩa cá nhân

- Hồ Chí Minh cho rằng, chừng nào còn chủ nghĩa cá nhân nó sẽ “ngăn trở” người cán bộ, đảng viên phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng, của dân tộc, làm mất lòng tin cậy của dân đối với Đảng. “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định là hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”²⁴.

- “Do *cá nhân chủ nghĩa* mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ

²¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.256-257,255.

²² Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.255.

²³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.6, tr.488.

²⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.12, tr.557-558.

xã rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ”²⁵; vì thiếu đạo đức cách mạng, vì cá nhân chủ nghĩa mà sinh tham ô; “Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân”²⁶. Do chủ nghĩa cá nhân mà phạm phải nhiều sai lầm, làm mất nhân cách con người, uy tín của cán bộ, đảng viên; chủ nghĩa cá nhân là một trong ba nguy cơ đối với Đảng cầm quyền.

3. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh về nói đi đôi với làm

3.1. Về nói đi đôi với làm và sự cần thiết phải nói đi đôi với làm

- Nói đi đôi với làm là nguyên tắc đầu tiên trong ba nguyên tắc đạo đức cách mạng theo quan niệm của Hồ Chí Minh nói thì phải làm, xây đi cùng với chống và tu dưỡng đạo đức suốt đời. Trong bài giảng “Tư cách một người cách mệnh” Bác viết:

“Tự mình phải:

Cần kiệm.

Hòa mà không tư.

Cả quyết sửa lỗi mình.

Cẩn thận mà không nhút nhát.

Hay hỏi.

Nhẫn nại (chịu khó).

Hay nghiên cứu, xem xét.

Vì công vong tư.

Không hiếu danh, không kêu ngạo.

Nói thì phải làm”²⁷.

- “Nói thì phải làm” là thể hiện sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, tư tưởng và hành động, nhận thức và việc làm. Đối với mỗi người để thực hiện được việc thống nhất giữa lời nói với việc làm phải có nhận thức đúng và quyết tâm vượt qua chính mình. Có nhận thức đúng nhưng không vượt qua được sự cám dỗ của lợi ích cá nhân ích kỷ sẽ dẫn đến nói không đi đôi với làm. Để nói đi đôi với làm, còn cần có sự cố gắng, bền bỉ và quyết tâm, bởi bất kỳ công việc nào, nhiệm vụ gì, dù lớn hay nhỏ, khó hay dễ, phức tạp hay đơn giản, nhưng nếu không ra sức phấn đấu thì cũng không thể thành công được.

- Nói đi đôi với làm thể hiện bằng kết quả công việc. Kết quả công việc là thước đo sự cống hiến của mỗi người. Với các cán bộ, đảng viên, người lãnh

²⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.12, tr.438-439.

²⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9, tr.292.

²⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.2, tr.260.

đạo thì lời nói đi đôi với việc làm lại càng quan trọng và cần thiết, vì cán bộ là gốc của mọi công việc, là những tấm gương để quần chúng noi theo.

- Nói đi đôi với làm còn là biểu hiện của sự gương mẫu, trung thực, trong sáng của cán bộ, đảng viên, công chức, nêu gương trước nhân dân. Trong thực hành đạo đức “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”²⁸

- Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, về bản chất, “nói đi đôi với làm” không chỉ là nguyên tắc đạo đức, lẽ sống, phương châm hoạt động mà còn là biểu hiện sinh động cụ thể của việc quán triệt sâu sắc nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, giữa suy nghĩ và hành động, giữa tư tưởng đạo đức và hành vi đạo đức của mỗi người.

3.2. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về “nói đi đôi với làm”

a) Nói phải đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, không xuyên tạc, nói sai

- Cán bộ, đảng viên phải nắm vững đường lối cách mạng của Đảng trong toàn bộ tiến trình cách mạng và được cụ thể hóa trong từng giai đoạn. Nắm vững đường lối cách mạng để thực hiện cho đúng, để tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân làm theo cho đúng. Phải rèn luyện bản lĩnh vững vàng để có niềm tin vào mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng, với sự nghiệp cách mạng, bảo vệ nền độc lập dân tộc và xây dựng xã hội tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

- Để nói đúng quan điểm, đường lối của Đảng, cán bộ, đảng viên phải nghiêm túc nghiên cứu, học tập lý luận Mác - Lênin. Hồ Chí Minh coi lý luận như các kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi.

b) Nói đi đôi với làm, không được “nói một đằng làm một nẻo”

- Theo Hồ Chí Minh, lời nói đi đôi với việc làm, nói được làm được, sẽ mang lại những hiệu quả lớn, được nhiều người hưởng ứng và làm theo. Khi đề ra công việc, phải tránh cách nói chung chung, đại khái và khó hiểu. Khi nói cần phải cụ thể, thiết thực, từ nhỏ đến lớn, từ thấp đến cao, từ dễ đến khó. Cán bộ, đảng viên phải nói đi đôi với làm, nói trước làm trước.

- Không được nói nhiều làm ít hoặc nói mà không làm. Nếu chính mình tham ô mà bảo người khác liêm khiết thì không được. Nếu nói rằng phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, mà bản thân mình lại lười biếng, không hoàn thành những công việc được giao, luôn tìm cách tham ô tiền của Nhà nước và nhân dân, không tiết kiệm, sống hoang phí, xa hoa trong khi cuộc sống của đại đa số nhân dân còn nhiều thiếu thốn,... thì những lời nói đó sẽ không có tác dụng giáo dục.

- Để chống việc nói một đằng làm một nẻo còn cần xác định rõ trách nhiệm của mình. Mỗi người, mỗi ngành, mỗi giới, mỗi tầng lớp nhân dân đều có

²⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.1, tr.263.

những công việc, nhiệm vụ cụ thể, không chung chung đại khái, dẫn đến nói chung, ai cũng nói được, nghe thì hay, nhưng không biết thực hiện thế nào. Nói đi đôi với làm yêu cầu phải đi sâu đi sát, kiểm tra đôn đốc kết quả của việc thực hiện những công việc đã đề ra, không thể làm theo lối quan liêu, như cách “tĩnh gửi giấy về huyện, huyện gửi giấy về xã. Giấy không thể che rét cho trâu bò được”²⁹.

c) Không được hứa mà không làm

- Lời hứa chỉ có giá trị khi đi liền với việc làm cụ thể. “Làm” ở đây chính là hành động, là hoạt động thực tiễn, là tổ chức thực hiện, đưa chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, từ việc nhỏ đến việc lớn mang ý nghĩa thiết thực, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên đã nói thì phải làm, “Nói ít, bắt đầu bằng hành động”³⁰; “Tốt nhất là miệng nói, tay làm, *làm gương* cho người khác bắt chước”³¹.

- Đối với Đảng ta, Hồ Chí Minh yêu cầu “Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng”³²

- Hồ Chí Minh cho rằng, với trình độ giác ngộ và dân trí ngày càng cao, không phải cứ nghe cán bộ nói là quần chúng sẽ làm theo mà họ xem việc cán bộ làm. Cán bộ, đảng viên “cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ *nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh*... phải thật thà nhúng tay vào việc”³³.

4. Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm

4.1. Tấm gương của Bác về nêu cao tinh thần trách nhiệm

- Ra đi tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh mang theo hoài bão, khát vọng giành lại nền độc lập cho Tổ quốc. Người đã xác định trách nhiệm của một người dân đối với Tổ quốc, ở đây là người dân mất nước. Những hoạt động của Người trong thời gian tìm đường cứu nước (1911-1920) là công việc tự giác, là trách nhiệm của một người dân đối với Tổ quốc, đối với nhân dân. Suốt gần mười năm trải qua bao nhiêu sự tìm tòi, chiêm nghiệm, khám phá, cuối cùng Người đã tìm được con đường cứu nước, giải phóng dân tộc, hoàn thành trách nhiệm đầu tiên do chính mình đặt ra.

- Sau khi tìm được con đường cứu nước, Hồ Chí Minh tự xác định trách nhiệm thức tỉnh dân tộc Việt Nam, trước hết là lớp trí thức thanh niên yêu nước, về nhiệm vụ và con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Đầu năm 1930, Người đã hoàn thành được một nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng hàng đầu, đó là sáng

²⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.12, tr.213.

³⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.3, tr.430.

³¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.108.

³² Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.250, 699.

³³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr. 699.

lập ra đội thanh niên tiên phong của giai cấp công nhân và của cả dân tộc - Đảng Cộng sản Việt Nam - để lãnh đạo toàn dân đấu tranh giành lại nền độc lập của Tổ quốc.

- Vào đầu những năm 30 của thế kỷ trước, khi còn ở trong nhà tù Victoria của thực dân Anh ở Hồng Kông, Hồ Chí Minh không nề gian khổ, đau đớn, thậm chí hy sinh cả tính mạng của mình, mà nỗi lo lớn nhất của Người là những công việc mình làm chưa xong, ai sẽ tiếp tục làm thay. Người tâm sự: Đối với người cách mạng, không gì khổ tâm bằng đã hoạt động được, lại mất liên lạc với đoàn thể lâu ngày. Điều đó làm cho người cách mạng đêm, ngày cô độc.

- Khi trở lại Mátxcova, Người được cử đi an dưỡng một thời gian để phục hồi sức khỏe. Tại nơi nghỉ Xôtrix trên bờ biển Đen, Người đặt kế hoạch tập luyện để phục hồi sức khỏe, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ mới. Trong thời gian nhận công tác tại Viện Nghiên cứu các vấn đề dân tộc và thuộc địa, Người trầm trở, sốt ruột về tình trạng “không hoạt động”, coi đó là một tình cảnh đau buồn, vì như “như là sống ở bên cạnh, ở bên ngoài của Đảng”. Người sốt sắng nêu yêu cầu được hoạt động, mong muốn nhanh chóng được trở về nước cùng Đảng ta lãnh đạo cách mạng.

- Ngay sau khi về nước, vượt lên cuộc sống khó khăn, gian khổ, thiếu thốn, Hồ Chí Minh khẩn trương bắt tay vào thực hiện nhiều công việc quan trọng, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Người kêu gọi nhân dân tham gia Mặt trận Việt Minh, coi trách nhiệm cứu quốc là việc chung, ai là người Việt Nam đều phải kề vai gánh vác một phần trách nhiệm. Người xác định trách nhiệm của mình: “Riêng phần tôi, xin đem hết tâm lực đi cùng các bạn, vì đồng bào mưu giành tự do độc lập, dầu phải hy sinh tính mệnh cũng không hề”³⁴.

- Người đã vượt qua 13 tháng bị đọa đầy, đau khổ trong hơn 30 nhà giam của chính quyền Quốc dân Đảng Trung Quốc tại tỉnh Quảng Tây. Trong hoàn cảnh lao tù, Người xác định “Muốn nên sự nghiệp lớn, tinh thần càng phải cao”³⁵, “Tai ương rèn luyện tinh thần thêm hăng”³⁶. Việc bị bắt, Người tự nhận là vì “hành động không đủ khôn khéo để đồng bào, đồng chí phải phiền lòng”³⁷.

Lời tâm sự của Người đã nói lên ý thức với tinh thần trách nhiệm cao cả: “Cả đời tôi chủ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của nhân dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó... Bất kỳ bao giờ, bất kỳ ở đâu, tôi chỉ theo đuổi một mục đích, làm cho ích quốc lợi dân”³⁸

- Từ sau năm 1945, với cương vị là người đứng đầu Đảng và Nhà nước, Hồ Chí Minh đã tự xác định cho mình trách nhiệm của người công dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và trách nhiệm nặng nề của người lãnh đạo cao

³⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.3, tr.198.

³⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.3, tr.265.

³⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.3, tr.308.

³⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.3, tr.505.

³⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.4, tr.240.

nhất. Trong hoàn cảnh cách mạng “ngàn cân treo sợi tóc” những năm 1945 – 1946, Người xác định trách nhiệm quan trọng nhất là cùng với Đảng với dân bảo vệ được nền độc lập dân tộc mới giành được, để xây dựng đất nước, mang lại tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

- Trong quan hệ với nhà nước và nhân dân, Hồ Chí Minh nhận thức rõ trách nhiệm của mình, đó là nhận sự ủy thác của quốc dân, đồng bào, hoàn thành trách nhiệm được Tổ quốc giao phó “cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận”³⁹ nhằm làm cho “nước ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁴⁰; xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới...

- Trong lãnh đạo cách mạng, có lúc Đảng phạm sai lầm, khuyết điểm. Trước khuyết điểm đó, Hồ Chí Minh đã thể hiện tinh thần dám chịu trách nhiệm, không né tránh, thay mặt Đảng, Nhà nước xin lỗi nhân dân. Trong *Thư gửi đồng bào nông thôn và cán bộ nhân dịp cải cách ruộng đất ở miền Bắc căn bản hoàn thành*, sau khi nêu những khuyết điểm, sai lầm của Đảng trong việc đoàn kết nông thôn, việc đánh kẻ địch, việc chấn chỉnh tổ chức, trong chính sách thuế nông nghiệp, Người viết “*Trung ương Đảng và Chính phủ đã nghiêm khắc kiểm điểm những sai lầm, khuyết điểm ấy và đã có kế hoạch kiên quyết sửa chữa, nhằm đoàn kết cán bộ, đoàn kết nhân dân, ổn định nông thôn, đẩy mạnh sản xuất*”⁴¹

4.2. Tấm gương của Bác về chống chủ nghĩa cá nhân

- Trước hết, Người là tấm gương chống sùng bái cá nhân. Trong giao tiếp với mọi người, dù là Chủ tịch nước, nhưng không bao giờ Hồ Chí Minh đặt mình cao hơn người khác. Khi được mọi người tung hô: “Hồ Chủ tịch muôn năm”, Người đề nghị mọi người ngồi xuống và nói “... trăm năm đã là quá. Bây giờ Bác chỉ muốn nằm một chút thôi...”. Hồ Chí Minh không bao giờ nghĩ mình là bậc vĩ nhân, không bao giờ đặt cái tôi cao hơn tập thể và sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

- Hồ Chí Minh nêu tấm gương sáng về phong cách sống chân thành, khiêm tốn, phấn đấu suốt đời vì nước, vì dân. Người viết: “*Đem lòng chí công vô tư mà đối với người, đối với việc*”, làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước”, “*Không ham người tặng bốc mình*”... Vào dịp kỷ niệm ngày sinh của mình, Người thường tìm cách đi công tác vắng để tránh mọi người đến chúc thọ, tặng quà. Người đề nghị các cơ quan, các địa phương đến Ngày sinh của Người không tổ chức kỷ niệm, chúc thọ để tránh lãng phí thời giờ, tiền bạc. Khi đi vào cõi trường sinh, Người dặn không tổ chức điều phúng linh đình để tiết kiệm thời giờ và tiền bạc của nhân dân.

³⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.3, tr.161.

⁴⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.3, tr.161.

⁴¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.8, tr.236.

- Hồ Chí Minh khuyên mọi người trong sạch, không tham lam, không ham tiền tài, danh vọng, không lợi dụng chức quyền để mưu lợi cá nhân. Chuyện kể rằng, đồng bào Thái Bình gửi biếu Bác 2 chai nước mắm, Bác tặng người khác 1 chai và nói: Hôm chủ nhật đồng bào Thái Bình có cho tôi 2 chai nước mắm làm bằng tôm. “Vật khinh tình trọng”. từ chối không được, tôi phải nhận lấy cho bằng lòng anh em. Nay tôi xin gửi biếu Cụ 1 chai, và xin chúc Cụ mạnh khỏe. Lần Bác tới thăm Xí nghiệp May 10 (nay là Tổng công ty May 10), Xí nghiệp biếu Bác bộ quần áo ka ki, Bác gửi lại và kèm thư cảm ơn: “Bác cảm ơn các cô, các chú biếu Bác bộ quần áo, Bác đã nhận rồi, nay Bác xin gửi lại để làm phần thưởng thi đua”. Trong dịp Bác sang thăm Liên Xô, Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô gửi cho Bác 4.000 rúp, đồng chí thư ký của Bác 1.000 rúp để “tiêu vật”. Trước khi rời Mátxcova, Bác đã gửi lại Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô 5.000 rúp và nói đã được Nhà nước Liên Xô lo chu đáo rồi, không tiêu gì đến số tiền đó...

4.3. Tấm gương của Bác về “nói đi đôi với làm”

- Nói đi đôi với làm là một trong những phẩm chất sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho mọi thế hệ người Việt Nam học tập và làm theo. Theo các nhà nghiên cứu, toàn bộ cuộc đời Hồ Chí Minh thực hành năm nội dung căn cốt nhất: Thực hành lý luận; thực hành dân chủ; thực hành dân vận; thực hành đại đoàn kết; thực hành đạo đức cách mạng và đạo đức làm người. Thực hành nghĩa là nói thống nhất với làm, chú trọng làm, nói ít làm nhiều.

- Hồ Chí Minh thường nhắc nhở: Nói cái gì phải cho dân tin - nói và làm cho nhất quán. Với quan niệm đó, trong suốt cuộc đời mình, Người đã thực hiện một cách nghiêm túc và đầy đủ nói đi đôi với làm. Ở Hồ Chí Minh, lời nói đi đôi với hành động, lý luận đi đôi với thực tiễn, nói là để mà làm, làm phải đúng như điều đã nghĩ, đã nói. Hơn nữa, Người nói ít, nhưng làm nhiều, có những vấn đề đạo đức Người không nói mà chỉ làm. Thống nhất giữa lời nói và việc làm là nguyên tắc đạo đức của Hồ Chí Minh, là sự thể hiện tấm gương thực hành đạo đức của bản thân Người.

- Sức thuyết phục mạnh mẽ trong tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh là ở chỗ, nói luôn luôn đi đôi với làm, dù việc lớn hay nhỏ, tự mình phải làm gương trước. Người quan niệm: “Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước...”⁴²; tự mình phải chính trước, mới giúp người khác chính, mình không chính mà muốn người khác chính là vô lý. “Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được...”⁴³. Tấm gương nói đi đôi với làm của Hồ Chí Minh bắt nguồn từ quan niệm của Người, từ lòng dạ trong sáng, chính tâm, thật sự nêu gương của Người.

- Trong cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có bao nhiêu câu chuyện cảm động về việc nêu gương, nói đi đôi với làm, tự mình làm trước.

⁴² Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.552.

⁴³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.7, tr.59.

Năm 1945, trước nạn đói trên miền Bắc, Người đề xuất toàn dân tiết kiệm gạo giúp đồng bào bị đói và Người kêu gọi: “tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước, và xin thực hành trước: *Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo*”⁴⁴

Những năm Hồ Chí Minh sống và làm việc tại Phủ Chủ tịch, khi kinh tế khó khăn, đời sống của nhân dân còn nghèo khó, mọi người ăn cơm độn ngô, khoai, sắn, Người đề nghị nhà bếp là: cán bộ, nhân dân ăn độn bao nhiêu phần trăm, nấu cơm độn cho Người từng ấy, giống như cán bộ, nhân dân.

Trong nhiều chuyến thăm các địa phương, nhất là các chuyến đi trong ngày, Hồ Chí Minh mang theo cơm nắm với muối vừng. Người nói: Người ta dọn ra một bữa cơm sang, có khi Bác chẳng ăn đâu, nhưng rồi để lại cái tiếng: Đây, Bác Hồ đến thăm còn làm một bữa cơm sang, còn điều người này, người khác từ giao tế sang, chuẩn bị cả buổi. Thế là tự Bác bao che cho cái chuyện xôi thịt. Như thế nắm cơm theo ăn cho tiện, ăn no rồi đến làm việc.

Khi ăn cơm, không bao giờ Người để rơi cơm, Bác bảo một hạt cơm là một giọt mồ hôi của người nông dân. Đồng chí Phạm Văn Đồng đã nói: ăn cơm với Cù hàng trăm lần, lần nào cũng thấy Cù không để rơi một hạt cơm. Bởi vì, Cù quý và tiết kiệm công sức của người làm ra lúa gạo. Chuyện nhỏ đức lớn hài hòa ở một con người.

- Về chỗ ở, Người khước từ ở ngôi nhà sang trọng của Toàn quyền Đông Dương trước đây mà chỉ ở ngôi nhà của người công nhân phục vụ; đi dép lốp, mặc áo vá vai, dùng chiếc ô tô cũ, mà coi đó là “cái phúc của dân, đừng bỏ cái phúc đó đi”. Mùa hè nóng bức, Hồ Chí Minh dùng chiếc quạt lá cọ, “để dành điện phục vụ cho sản xuất, dành điện phục vụ sinh hoạt nhân dân”.

- Hồ Chí Minh làm những việc như thế, để thực hiện điều Người nói: Cơm chúng ta ăn, áo chúng ta mặc, vật liệu chúng ta dùng, điều do mồ hôi nước mắt của nhân dân mà ra. Vì vậy, chúng ta phải đền bù xứng đáng cho nhân dân. Muốn làm được như vậy, chúng ta cần phải cố gắng thực hiện, cần, kiệm, liêm, chính. Người nói: Ai chẳng muốn cơm no, ấm áo. Nhưng cuộc sống vật chất hết đời người là hết. Còn tiếng tăm tốt xấu truyền đến ngàn đời sau. Cán bộ, đảng viên nếu làm được những việc như trên sẽ thật sự quan liêm - mà quan liêm thì dân hạnh phúc và sẽ đẩy thuyền đi; và sẽ chẳng có những loại quan tham - mà quan tham nhiều thì dân khổ, nước nguy.

- Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã thấm nhuần sâu sắc đặt trung truyền thống văn hóa phương Đông là là “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” nên nhiều khi Người đã giải thích lý luận bằng thực tiễn, bằng hành động, bằng việc làm, thấy làm đúng, làm phải, mọi người khác làm theo. Thủ tướng Phạm Văn Đồng lúc sinh thời đã nhận xét: “Mọi lời nói, việc làm của Hồ Chí Minh đều thiết thực và cụ thể”. Nói là làm, thường là làm nhiều hơn nói, có khi làm mà không cần nói, tư tưởng thể hiện trong hành động.

⁴⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.4, tr.31.

Phẩm chất nói đi đôi với làm của Hồ Chí Minh đã dạy chúng ta về lẽ sống “thật”, đối lập với giả, với dối như Người đã cảnh báo: “Có những người miệng thì nói: phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, nhưng bị vật chất dễ dàng mà phạm vào tham ô, lãng phí, hại đến Tổ quốc, nhân dân”⁴⁵.

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM, CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN, NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Sự cần thiết phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân nói đi đôi với làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

- Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với Đảng và nhân dân ta là công việc thường xuyên lâu dài, quan trọng, bởi tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng ta, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là những di sản tinh thần vô giá của Người để lại cho chúng ta. Tuy nhiên, trong mỗi giai đoạn cách mạng, việc học tập và làm theo Bác có những trọng tâm, trọng điểm, gắn với bối cảnh, điều kiện và yêu cầu đặt ra trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng Đảng.

- Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020, đất nước đang đứng trước những cơ hội lớn, đồng thời với những thách thức lớn. Các quá trình lớn mang tính thời đại đang diễn ra hiện nay, như: Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, toàn cầu hóa, liên kết kinh tế quốc tế và khu vực, biến đổi khí hậu, cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường... đang đặt ra cho mỗi quốc gia dân tộc, trong đó có Việt Nam, nhiều vấn đề cần phải giải quyết. Ở trong nước, nhiệm vụ tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững liên quan trực tiếp đến lợi ích của cả nhóm xã hội, có khả năng làm phân hóa xã hội.

Đảng ta đang triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” để ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, để củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Bối cảnh chung đó đang yêu cầu tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống trong Đảng và xã hội theo tư tưởng, tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tập trung vào nâng cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm.

2. Nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm

⁴⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.6, tr.494.

2.1. Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

- Trách nhiệm cán bộ, đảng viên, công chức đối với Tổ quốc và nhân dân hiện nay là nỗ lực phấn đấu để thực hiện mục tiêu cao cả đó. Từ trách nhiệm chung, mỗi cán bộ công chức phải hoàn thành nhiệm vụ, chức trách được giao. Đặc biệt chú ý tới những loại công việc liên quan trực tiếp tới đời sống hàng ngày của người dân, trong tiếp xúc với dân.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm là mỗi cán bộ, đảng viên phải xác định mình là công bộc của dân. Cần nhận thức sâu sắc rằng, công chức không chỉ phải là một chức danh mà là một sứ mệnh. Sứ mệnh phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân là thiêng liêng và cao cả. Cán bộ, đảng viên, công chức là những người tiêu biểu, tiên tiến trong nhân dân, phải nêu gương trước nhân dân.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm phải tự mình vượt qua và chống lại những nhận thức và quan điểm sai trái. Cán bộ, công chức không được làm lẫn giữa sự ủy quyền của nhân dân với quyền lực cá nhân, để dẫn tới chạy quyền, mua quyền, bán quyền, lộng quyền, cửa quyền, tham quyền cố vị... Khi có quyền mà lại thiếu lương tâm thì không thể nói tới phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân mà sẽ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt, đục khoét của dân. Trong điều kiện cơ chế kinh tế thị trường, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức phải luôn cảnh giác, đề phòng giặc “trong lòng” với những hiện tượng nêu trên. Muốn thực hiện tốt tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức đối với Tổ quốc, với nhân dân không thể tách rời cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân, chống thói vô cảm trước những vất vả, khó khăn của nhân dân.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm là quán triệt những lời dạy của Bác trong những điều kiện và hoàn cảnh mới. Hiện nay, tình hình đất nước và thế giới đã có nhiều điểm khác xưa, so với lúc sinh thời Hồ Chí Minh, nhưng cái lớn nhất, xuyên suốt, không thay đổi là tiếp tục thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Phải biến ý chí, tinh thần trách nhiệm trong sự nghiệp giành độc lập dân tộc, trong chiến đấu xóa nỗi nhục nô lệ, làm than thành ý chí tinh thần trách nhiệm trong xây dựng đất nước và xã hội mới, nhằm xóa nỗi nhục nghèo nàn, lạc hậu.

- Phải cụ thể hóa thêm những lời dạy của Hồ Chí Minh về các chuẩn mực đạo đức cách mạng đối với các loại cán bộ, công chức để tổ chức thực hiện có hiệu quả thiết thực. Mỗi người phải xác định rõ cách thức và mức độ thể hiện tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân thông qua nhiệm vụ cụ thể, trong từng hoàn cảnh cụ thể. Khi mỗi cán bộ, đảng viên, công chức thấm nhuần, quán triệt sâu sắc tư tưởng và tấm gương vì nước quên mình, vì nhân dân phục vụ của Bác, chắc chắn có thể vận dụng và thực hành tốt trong cương vị công tác của mình. Đó cũng chính là yêu cầu cụ thể hóa chuẩn mực đạo đức khi thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14-05-2011 của Bộ Chính trị đối với mỗi tổ chức cơ sở đảng, mỗi cán bộ, đảng viên hiện nay.

2.2. Phải đặc biệt quan tâm đến vấn đề giáo dục đạo đức cách mạng và chống chủ nghĩa cá nhân trong Đảng

- Theo Hồ Chí Minh, chống chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng được xem là công việc liên quan trực tiếp tới vận mệnh của Đảng, quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng ở nước ta. Do vậy, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân vừa là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, vừa là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân ta.

- Để chống chủ nghĩa cá nhân, cần quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần cách mạng. Do tính chất đặc biệt nguy hại của chủ nghĩa cá nhân, Hồ Chí Minh đã đề cập nhiều biện pháp kiên quyết phòng, chống “thứ cỏ dại” này. Chống chủ nghĩa cá nhân trước hết phải chống từ trong Đảng và trong bộ máy quản lý nhà nước. Từ tác phẩm *Đường cách mệnh* năm 1927, đến tác phẩm cuối cùng *Di chúc*, Người đã có khoảng gần 200 bài nói, bìa viết về công tác xây dựng Đảng, về rèn luyện, giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Đó là hệ thống những quan điểm, biện pháp hữu hiệu để chống chủ nghĩa cá nhân, nâng cao uy tín, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

- Trong giai đoạn hiện nay, cần có nhận thức đúng về những tác hại của chủ nghĩa cá nhân, nhất là trong quan hệ giữa Đảng với dân. Hiểu rõ nguồn gốc, bản chất, đặc điểm, tác hại và những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng là điều kiện cần thiết để nêu cao tinh thần tự giác, ý thức tổ chức kỷ luật, quyết tâm tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, quyết tâm chống chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, thực dụng.

- Từ thực trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống hiện nay, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là nhiệm vụ rất cấp bách, quan trọng và thường xuyên. Đẩy mạnh học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân góp phần hạn chế và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức lối sống. Do vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải là người tiên phong gương mẫu trong học tập và làm theo Bác, góp phần chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội, làm cho nội bộ Đảng và tổ chức cơ sở đảng thực sự trong sạch, vững mạnh.

- Học tập và làm theo Bác, chống chủ nghĩa cá nhân, mọi người phải tự cảnh giác với chính mình, vượt qua được những tiêu cực, cám dỗ của lợi ích vật chất và những tác động của mặt trái của cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế; cảnh giác trước sự chống phá của kẻ thù. Các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là chi bộ cần coi trọng khâu giáo dục nhận thức, quản lý, rèn luyện cán bộ, đảng viên, xây dựng động cơ phấn đấu đúng đắn. Vào đảng không phải là để thăng quan tiến chức mà là để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân theo lời di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng

không có lợi ích gì khác... Vô luận lúc nào, vô luận việc gì, đảng viên và cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng ra trước”⁴⁶

2.3. Nói đi đôi với làm, phát huy giá trị đạo đức truyền thống, đạo đức cách mạng trong giai đoạn hiện nay

- Hiện nay trong Đảng và xã hội ta, tình trạng “nói không đi đôi với làm”, “nói một đằng làm một nẻo”, “nói mà không làm”, “nghĩ một đằng, nói một đằng”, “nói với cấp trên khác, nói với cấp dưới khác” đang diễn ra ở nhiều nơi, ở không ít người. Bệnh nói dối, làm sai, dối cấp trên, dối dân để bớt xén vì lòng tham, bao che khuyết điểm cho nhau, hình thành phe phái cánh hẩu... đang gây bức xúc trong xã hội, làm mất niềm tin trong nhân dân.

- Thực hiện “nói đi đôi với làm” là phát huy truyền thống đạo đức quý báu của dân tộc, là thực hành đạo đức cách mạng. Thực hiện “nói đi đôi với làm” hiện nay, trước hết, phải từ trên xuống dưới, từ người lãnh đạo cấp cao đến cán bộ, đảng viên, công chức ở cơ sở. Phải kiên quyết xóa bỏ cơ chế quản lý đã lỗi thời buộc mọi người gần như đồng tình với việc khai man, biến báo, nhận một lần tiền phải ký hai, ba chữ ký. Phải thực hiện công khai minh bạch, trước hết là chức trách của mỗi người để có sự kiểm tra, giám sát của tổ chức, của nhân dân. Trong giải pháp để thực hiện “nói đi đôi với làm”, rất cần sự giáo dục lòng tự trọng, tinh thần trách nhiệm của mỗi người, chống chủ nghĩa cá nhân trong chính con người mình.

- Nói đi đôi với làm là để hướng dẫn nhân dân làm theo, đặc biệt là với thế hệ trẻ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn: “Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”⁴⁷. Nói đi đôi với làm phải gắn với nêu cao tinh thần trách nhiệm và chống chủ nghĩa cá nhân. Chỉ trên cơ sở này, cán bộ, đảng viên mới thu phục được quần chúng, mới cảm hóa, lôi kéo họ tạo thành phong trào thực tiễn rộng lớn để xây dựng, phát triển đất nước, thực hiện nghị quyết của Đảng.

2.4. Đưa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành công việc thường xuyên, quan trọng của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, gắn với công tác xây dựng Đảng, chính quyền nhà nước trong sạch, vững mạnh

Trong thực hành làm theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ, việc nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm phải gắn chặt với nhau, phải thực hiện đồng thời với cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, thực hành phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương, nêu cao trách nhiệm gương mẫu của người cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Đó là những nội dung không thể tách rời nhằm xây dựng Đảng và Nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh.

⁴⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5, tr.250-251.

⁴⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5tr.552.

- Đảng ta đã khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác – Lênin là nền tảng tư tưởng của Đảng. Từ năm 2006, Đảng đã phát động Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị đã nêu yêu cầu học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng trong Đảng và xã hội. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI đã chỉ rõ: việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những giải pháp chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận để xây dựng Đảng. Nội dung nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm gắn bó chặt chẽ với các chủ đề của Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và thực hiện chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị những năm qua. Do vậy, thực hiện nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm phải trở thành công việc thường xuyên gắn với các nhiệm vụ trên.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm là thực hành đạo đức cách mạng. Đạo đức cách mạng theo Hồ Chí Minh không phải tự dung mà có. Không phải bất cứ ai sinh ra trong thời đại mới thì sẽ có đạo đức mới, sinh ra trong phong trào cách mạng thì sẽ có đạo đức cách mạng. Đó là kết quả của sự khổ công rèn luyện, của một quá trình tu dưỡng công phu, lâu dài. Nếu không có ý thức và quyết tâm, không có tinh thần bền bỉ phấn đấu thì sự suy thoái về phẩm chất, sự trượt dốc trong lối sống trước cám dỗ của đồng tiền và quyền lực, sẽ là một tất yếu không thể tránh khỏi. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”⁴⁸.

- Với toàn Đảng, Hồ Chí Minh khẳng định: Đảng ta là một đảng cầm quyền. Về bản chất, đó là đảng của giai cấp công nhân, đồng thời là đảng của nhân dân lao động, của dân tộc. Đảng đại biểu cho lợi ích của giai cấp và dân tộc. Đảng quy tụ những người kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Đảng cầm quyền lãnh đạo đất nước thực hiện mục tiêu độc lập và dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, Đảng cầm quyền cũng dễ dẫn đến xa dân, quan liêu, mệnh lệnh. Đảng cầm quyền trong điều kiện kinh tế thị trường, đảng viên cũng dễ bị tha hóa, biến chất, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Cán bộ, công chức giữ vị trí lãnh đạo, quản lý sẽ xa vào tham nhũng, tiêu cực. Vì vậy, mỗi tổ chức Đảng, mỗi đoàn thể chính trị - xã hội, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn cảnh giác với chính mình để phòng sa ngã vì những cám dỗ của vật chất và quyền lực. Phải thường xuyên học tập và làm theo tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh.

- Nội dung bao trùm về đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức là phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, ý thức tổ chức, ý thức trách nhiệm, ý thức kỷ luật, v.v... Muốn làm được điều đó cần phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, chống chủ nghĩa cá nhân, thực hành phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương. Đạo đức cách mạng, theo Hồ Chí Minh, có thể tóm tắt là: “*Nhận rõ phải,*

⁴⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.9 tr.293.

trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân”⁴⁹. Những điều đó phải trở thành công việc hằng ngày của mỗi cán bộ, đảng viên.

- Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về “nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm” hiện nay đang có giá trị to lớn trong xã hội, đặc biệt trong công tác xây dựng Đảng và khôi phục niềm tin của nhân dân. Thực tiễn kết hợp thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI trong hơn một năm qua đã mang lại những kết quả tích cực, được nhân dân ghi nhận. Tấm gương sáng về đạo đức, mẫu mực trong học tập và làm theo Bác Hồ của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã được nhân dân tôn vinh, trở thành vị đại tướng của nhân dân, sống mãi với nhân dân, là một minh chứng sống động về vấn đề này.

3. Một số giải pháp

Trước thực trạng và yêu cầu của sự nghiệp cách mạng nói chung, cũng như trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nói riêng, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” đã thể hiện một quyết tâm chính trị rất lớn: “kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng”⁵⁰. Nghị quyết khẳng định đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo yêu cầu của Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị là một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện nhiệm vụ nêu trên.

Bên cạnh những nội dung đã được nêu lên trong những năm trước đây, Ban Bí thư đã xác định chủ đề trọng tâm trong năm 2014 thực hiện Chỉ thị là “nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm” trong Đảng, hệ thống chính trị và tuyên truyền sâu rộng trong xã hội. Để thực hiện tốt nội dung học tập và làm theo Bác theo chủ đề nêu trên, các tổ chức đảng và mỗi cá nhân cán bộ, đảng viên, công chức, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo các cấp, cần quán triệt và thực hiện tốt các giải pháp cơ bản sau đây:

3.1. Tự giác học tập và tu dưỡng, rèn luyện đạo đức theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao nhận thức về mục tiêu lý tưởng, đạo đức cách mạng, xác định rõ và thực hiện tốt trách nhiệm cá nhân, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Đây phải được xác định là biện pháp quan trọng hàng đầu, là nhiệm vụ thường xuyên là lâu dài trong sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay. Việc học tập, tự học tập để nâng cao nhận thức phải thực hiện thường xuyên, liên tục. Các

⁴⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.7 tr.480.

⁵⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2012, tr.26.

nội dung học tập phải được đưa vào sinh hoạt chi bộ, trở thành nền nếp. Thường xuyên trao đổi, thảo luận, tự phê bình, phê bình, đóng góp ý kiến xây dựng cho cán bộ lãnh đạo, tổ chức cơ sở đảng. Biểu dương những việc làm tốt, kịp thời phát hiện, uốn nắn những việc làm chưa tốt. Mỗi người phấn đấu tự tu dưỡng rèn luyện theo những chuẩn mực đạo đức được xây dựng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, trong từng tổ chức đảng.

- Trên cơ sở có nhận thức đúng về mục tiêu lý tưởng, đạo đức cách mạng, mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước tập thể, trước nhân dân; có quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân. Cán bộ, đảng viên, công chức phải có trách nhiệm nêu gương trước, làm trước, chịu trách nhiệm về những việc mình làm.

- Coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, nhân cách, hướng con người vào những chuẩn chân - thiện - mỹ, nhất là với thế hệ trẻ. Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, “chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu chú trọng trang bị kiến thức sang tập trung phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học”.

- Trong thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, cần tiếp tục cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức của mỗi giai cấp, tầng lớp, nhóm xã hội, ngành nghề..., quy định thành các yêu cầu cụ thể về đạo đức, lối sống gắn với quán triệt Quy định về những điều đảng viên không được làm, gắn với chức trách, nhiệm vụ của từng người. Cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp cần có kế hoạch học tập thường xuyên, không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn, thường xuyên rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, tư cách đảng viên; khắc phục mọi biểu hiện trung bình chủ nghĩa, cơ hội, thực dụng, củ nghĩa cá nhân, mờ hồ mắt cảnh giác, giám sát ý chí chiến đấu, sa sút về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, qua đó tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động trong toàn Đảng.

- Cần tuyên truyền rộng rãi trong toàn Đảng, toàn dân ta về nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng của nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm. Kịp thời phát hiện những việc làm tốt, các gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để tuyên truyền, nhân rộng, tạo thành phong trào, thành nền nếp của mỗi tổ chức đảng, chính quyền đoàn thể, của mỗi cán bộ, đảng viên, cũng như trong toàn xã hội.

3.2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng, thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI

Giữ vững các nguyên tắc xây dựng Đảng, phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình, phát huy sự gương mẫu của người đứng đầu. Đây được xác định là khâu mấu chốt để thực hiện nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm, khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm trước hết là trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng. Cần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nhất là những mặt còn yếu kém, không nể nang, né tránh; đề ra các biện pháp khắc phục, sửa chữa thiết thực, khả thi; kết hợp “chống và xây”, “xây và chống”, nói đi đôi với làm, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, trì trệ nhất hiện nay. Tiến hành kiểm điểm phải bảo đảm thật sự dân chủ, nghiêm túc, thẳng thắn với tinh thần xây dựng, đúng yêu cầu, nội dung, cách làm, thời gian mà Trung ương, Bộ Chính trị đã đề ra. Cấp trên phải làm gương, tự phê bình trước, cấp dưới làm sau; tập thể làm trước, cá nhân làm sau; các đồng chí trong thường vụ, cấp ủy viên cấp trên gương mẫu, nghiêm túc tự phê bình và phê bình, làm gương cho cấp dưới.

Xây dựng kế hoạch cụ thể, sát đúng, có lộ trình và thời gian khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm. Lựa chọn các vấn đề cấp bách cần tập trung giải quyết. Có lộ trình cụ thể giải quyết dứt điểm từng vụ việc, công khai thông báo với cán bộ, đảng viên, nhân dân. Tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện kế hoạch của cấp trên và cấp dưới.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm bắt đầu từ sự gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những người đứng đầu, đề tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa trong tập thể và đến quần chúng nhân dân. Thực hiện nghiêm túc Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7-6-2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁵¹, nội dung gương mẫu trước hết là “việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”⁵².

3.3. Coi trọng xây dựng quy chế làm việc, xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện

- Để nêu cao tinh thần trách nhiệm, trước hết phải xác định rõ trách nhiệm của mỗi người, mỗi tổ chức. Trong một tổ chức, mỗi thành viên phải là một bộ phận có chức năng, nhiệm vụ rõ ràng thì tổ chức đó mới vận động tốt được. Bác Hồ đã từng lấy thí dụ về chiếc đồng hồ, mỗi bộ phận đều có chức năng nhất định và không thể thay thế. Thực hiện chức năng của mình theo quy định là lý do tồn tại của cá nhân trong tập thể, của cán bộ, đảng viên trong cơ quan, tổ chức. Có trách nhiệm, quyền hạn rõ ràng, mỗi cá nhân mới có đóng góp cụ thể cho tổ chức, mới “nói đi đôi với làm”, tham gia cùng tập thể chống chủ nghĩa cá nhân.

- Trên thực tế, giữa nhận thức về trách nhiệm và hành động thực hiện trách nhiệm có sự khác nhau bởi sự chi phối của lợi ích, nhất là lợi ích cá nhân,

⁵¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.1 tr.263.

⁵² Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.4 tr.47.

lợi ích nhóm. Đề động viên khuyến khích tinh thần trách nhiệm và hạn chế thói lười biếng, vô trách nhiệm, ỷ lại, tư lợi cá nhân,... cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện. Thực hiện lời Bác dạy: “kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần nào vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức”⁵³. “Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lôi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi”⁵⁴. Thực hiện tốt Quy định số 55-QĐ/TW ngày 10-1-2012 của Ban Bí thư về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Cấp ủy các cấp cần thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát. Thông qua kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ từng cán bộ, đảng viên ở nơi công tác, nơi cư trú và khi công tác xa đơn vị, nhất là những cán bộ có chức, có quyền, trong các lĩnh vực quản lý kinh tế, công tác cán bộ... Phát hiện và xử lý kịp thời những đảng viên vi phạm tư cách, thoái hóa biến chất về đạo đức, lối sống, những phần tử cơ hội, bất mãn, gây mất đoàn kết nội bộ trong Đảng, vi phạm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng.

3.4. Không ngừng hoàn thiện các cơ chế, chính sách, pháp luật, gắn với việc tăng cường hơn nữa tính nghiêm minh của kỷ luật đảng và pháp luật của Nhà nước

- Trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên hiện nay vai trò của cơ chế chính sách rất quan trọng. Quá trình chuyển đổi kinh tế và xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay yêu cầu phải khẩn trương hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật để hạn chế những “lỗ hổng” dễ bị lợi dụng. Đồng thời, cần tăng cường sự nghiêm minh của pháp luật để củng cố niềm tin của nhân dân đối với các cơ quan nhà nước.

- Phát huy mặt tích cực của dư luận xã hội, của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực trong bộ máy công quyền. Cấp ủy phối hợp với lãnh đạo chính quyền lựa chọn những vấn đề cụ thể để tập trung giải quyết dứt điểm, nhất là những vấn đề tiêu cực, tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong dư luận.

- Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh trước hết cần phát huy dân chủ trong Đảng và thực hiện kỷ luật đảng thật sự nghiêm minh. Xử lý kịp thời, công khai những cán bộ, đảng viên vi phạm, dù ở cương vị, chức trách nào; kiên quyết đấu tranh với những thói hư tật xấu trong Đảng. thực hiện tốt giải pháp này sẽ góp phần giáo dục, răn đe đối với mọi cán bộ, đảng viên, góp phần đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

⁵³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.11 tr.300.

⁵⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.5 tr.287.

3.5. Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và vai trò của nhân dân trong việc giám sát cán bộ, công chức

Có cơ chế để nhân dân tham gia vào công tác xây dựng Đảng, thúc đẩy việc nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đây là giải pháp vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài của công tác xây dựng Đảng, cũng như trong việc phòng, chống chủ nghĩa cá nhân, tình trạng suy thoái đạo đức của cán bộ, đảng viên hiện nay.

Các cấp ủy, tổ chức đảng tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia xây dựng Đảng bắt đầu từ cơ sở; phát huy vai trò giám sát của nhân dân, của báo chí, công luận đối với việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; có cơ chế khen thưởng những cá nhân, cơ quan báo chí đã tích cực đấu tranh, phê phán những hành động sai trái. Qua đó, góp phần phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, phòng, chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân.

- Thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI “Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”. Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân, hướng về cơ sở, tập trung cho cơ sở, phù hợp với trình độ dân trí và đặc điểm, tình hình cụ thể của từng giai tầng xã hội, trong từng giai đoạn cách mạng.

- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội làm tham mưu và nòng cốt trong việc nắm bắt dư luận xã hội, phát huy dân chủ, năng lực trí tuệ, ý thức trách nhiệm của công dân trong thực hiện giám sát xây dựng chính quyền, xây dựng Đảng.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng thêm tính tự chủ, chủ động hơn trong hoạt động, gần dân, sát dân hơn.

- Nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức đoàn thể, đoàn viên, hội viên; phát hiện, lựa chọn những đoàn viên, hội viên ưu tú, đủ tiêu chuẩn để giới thiệu kết nạp vào Đảng, giới thiệu quy hoạch, đào tạo cán bộ.

- Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ; tạo môi trường, cơ chế, chính sách thuận lợi cho tuổi trẻ rèn đức, luyện tài, lao động, học tập, phấn đấu, cống hiến cho đất nước. Coi trọng giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng cho thanh, thiếu niên trở thành những người kế tục xứng đáng sự nghiệp cách mạng của Đảng.

- Cấp ủy các cấp cần có kế hoạch, động viên khuyến khích và tổ chức cho quần chúng tham gia đóng góp ý kiến phê bình cán bộ, đảng viên; có quy chế hợp lý để quần chúng (bao gồm cả quần chúng ở nơi công tác và nơi cư trú

của cán bộ, đảng viên) góp ý cho đảng viên về tinh thần trách nhiệm, nói đi đôi với làm trong sinh hoạt gia đình, cộng đồng. Kết hợp chặt chẽ ý kiến phát hiện quần chúng với công tác kiểm tra Đảng, thanh tra nhà nước để xem xét, kết luận làm rõ mức độ sai phạm của cán bộ, đảng viên được nêu trong các đơn tố cáo, khiếu nại của quần chúng. Có cơ chế bảo vệ những người dũng cảm dám phê bình, đồng thời xử lý nghiêm những biểu hiện trù dập người phê bình hoặc lợi dụng phê bình để vu cáo, đả kích gây mất đoàn kết nội bộ; thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở. Đẩy mạnh tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt tham gia công tác xây dựng Đảng.

3.6. Tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng, củng cố mối quan hệ gắn bó, máu thịt, sống còn giữa Đảng và nhân dân

- Đây là giải pháp được xác định là rất quan trọng, quyết định thắng lợi của cách mạng nước ta trong các giai đoạn, đặc biệt trong những thời điểm có tính bước ngoặt. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, rèn luyện đạo đức cách mạng là để tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Đây phải coi là trách nhiệm hàng đầu, trước hết là của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt các cấp. Cán bộ, đảng viên từ trung ương đến chi bộ phải quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh “phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”.

- Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, “cán bộ chủ chốt và cán bộ dân cử các cấp phải thường xuyên tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân...”⁵⁵. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI: “Sớm ban hành và thực hiện tốt quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, quy định để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh”⁵⁶. Đồng thời, “Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị tập trung giải quyết những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, việc làm, đền bù, thu hồi đất đai, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội... Trong xây dựng thể chế, chính sách, cần quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc: mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải thuận với lòng dân, xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Chú trọng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nhất là điều kiện sống, lao động, học tập, sáng tạo, nghỉ ngơi, chăm sóc sức khỏe”⁵⁷.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm, nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, phải đặt trong mối quan hệ với cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

⁵⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2012, tr.37.

⁵⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng xuất bản, Hà Nội, 2013, tr.42.

⁵⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Sđd, tr.43.

Cần tuyên truyền mạnh mẽ và khơi dậy trong nhân dân lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin đối với Đảng, đối với chế độ xã hội chủ nghĩa và tương lai phát triển của đất nước. Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, nhận diện, nắm vững và kiên quyết đấu tranh làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Thực hiện Nghị quyết trung ương 4, “Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng”⁵⁸, thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 “về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”.

*

*

*

Việc học tập chuyên đề năm 2014 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm” là nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức và làm theo trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về tấm gương đạo đức của Bác Hồ, trong việc thực hiện chủ đề xuyên suốt toàn khóa “Suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị” và chủ đề năm 2013 “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương, nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”. Đồng thời, tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đưa nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác thành nhiệm vụ thường xuyên, thành nền nếp trong sinh hoạt, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh tuyên truyền trong nhân dân về nội dung chuyên đề, phát hiện, biểu dương những điển hình trong cán bộ, đảng viên về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Cấp ủy các cấp, mỗi cán bộ, đảng viên cần quán triệt và thực hiện tốt những nội dung này, góp phần tích cực, thiết thực xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

⁵⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Sđd, tr.37.